

Số: 1304 /QĐ-CTHADS

Hải Dương, ngày 29 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu, chi phí thi hành án dân sự năm 2022
của Cục THADS tỉnh Hải Dương

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1303/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi phí thi hành án dân sự năm 2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu, chi phí thi hành án dân sự năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng và các đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Thi hành án dân sự (để b/c);
- Trang TTĐT của Cục (để đăng tải);
- Lưu: VT, KT.



Nguyễn Văn Tuấn

Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương

Chương: 014

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC năm 2022

(Kèm theo Quyết định số 1304/QĐ- CTHADS ngày 29/8/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

ĐV tính: triệu đồng

| Số TT | Nội dung | Tổng số được giao | Tổng số đã phân bổ |
|------------|--|-------------------|--------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4=5+6+... |
| A | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí | | |
| I | Số thu phí, lệ phí | | |
| 1 | Lệ phí | | |
| | Lệ phí... | | |
| | Lệ phí... | | |
| 2 | Phí THA | | |
| | Phí THADS | | |
| | Phí ... | | |
| II | Chi từ nguồn thu phí được để lại | -77.679 | -77.679 |
| I | Chi sự nghiệp..... | | |
| a | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | |
| b | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | |
| 2 | Chi quản lý hành chính | -77.679 | -77.679 |
| a | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | -77.679 | -77.679 |
| b | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | | |
| III | Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước | | |
| 1 | Lệ phí | | |
| | Lệ phí... | | |
| | Lệ phí... | | |
| 2 | Phí THA | | |
| | Phí ... | | |
| | Phí ... | | |
| B | Dự toán chi ngân sách nhà nước | | |
| I | Nguồn ngân sách trong nước | | |
| 1 | Chi quản lý hành chính | | |
| 1.1 | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | | |
| 1.2 | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | | |
| 2 | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ | | |
| 2.1 | Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ | | |
| | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia | | |
| | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ | | |
| | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở | | |
| 2.2 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng | | |
| 2.3 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | |
| 3 | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề | | |
| 3.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | |
| 3.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | |
| 4 | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình | | |



| VP Cục | TP Hải Dương | TP Chí Linh | H. Nam Sách | H. Thanh Hà | TX. Kinh Môn |
|---------|--------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
| 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| -16.618 | -13.050 | -8.011 | -2.911 | -783 | -8.356 |
| | | | | | |
| | | | | | |
| -16.618 | -13.050 | -8.011 | -2.911 | -783 | -8.356 |
| -16.618 | -13.050 | -8.011 | -2.911 | -783 | -8.356 |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |



